TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X THÀNH PHỐ H	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **886**/2026/QĐST- HNGĐ	*Thành phố H, ngày 18 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 619/2026/HNST ngày 03 tháng 4 năm 2026 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Phương T, sinh ngày xx/xx/xxxx,

CC/CCCD số 064184xxxx51 cấp ngày xx/xx/xxxx;

Bị đơn: Ông Trần Ngọc H, sinh ngày xx/xx/xxxx,

CC/CCCD số 068078xxxx74 cấp ngày xx/xx/xxxx,

Cùng địa chỉ: Số 119 B, phường B, Thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 56, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Bà Đặng Thị Phương T, sinh ngày xx/xx/xxxx,

CC/CCCD số 064184xxxx51 cấp ngày xx/xx/xxxx,

- Ông Trần Ngọc H, sinh ngày xx/xx/xxxx,

CC/CCCD số 068078xxxx74 cấp ngày xx/xx/xxxx,

Cùng địa chỉ: Số 119 B, phường B, Thành phố H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Phương T và ông Trần Ngọc H thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân theo Giấy Chứng nhận kết hôn số số 115 ngày 04/6/2010 của Ủy ban nhân dân phường T, Quận X (nay là phường T), Thành phố H chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2.2. Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Ngọc Khánh H, sinh ngày 30/9/2011 và Trần Ngọc Bảo T, sinh ngày 01/3/2022. Bà Đặng Thị Phương T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Trần Ngọc Bảo T; ông Trần Ngọc H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Trần Ngọc Khánh H. Hoãn việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên không yêu cầu.

Ông H, bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Bà T, Ông H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở Ông H, bà T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp bà T, Ông H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì Ông H, bà T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; Hội Liên hiệp phụ nữ; Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Hai bên khai không có.

3. Về án phí: 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm do bà Đặng Thị Phương T tự nguyện nộp, nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0020473 ngày 02/4/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Bà T đã nộp đủ án phí.

Hoàn cho Đặng Thị Phương T số tiền tạm ứng án phí chênh lệch 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu nêu trên.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.H;
- VKSND Khu vực X;
- THADS Tp. H;
- UBND phường T, Thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc N